

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2020/QĐST - VDS

Đồng Hới, ngày 18 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Thư ký phiên họp: Ông Dương Đức Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên họp:
Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 79/2020/TLST - VDS ngày 14 tháng 9 năm 2020 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 125/2020/QĐST-VDS ngày 10 tháng 11 năm 2020 giữa:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lê Anh T, sinh năm: 1977; địa chỉ: Tổ 3 tổ dân phố 7, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đặng Thị L, sinh năm: 1947; địa chỉ: Tổ 3 tổ dân phố 7, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, đã ủy quyền anh Lê Anh T.

2. Chị Lê Thị N, sinh năm: 1980; địa chỉ: Tổ dân phố 3 PX phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

3. Chị Lê Thị Luy S, sinh năm: 1982; địa chỉ: Tổ 3 tổ dân phố 7, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Hiện đang được nuôi dưỡng, chăm sóc tại Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh TTH.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Lê Anh T trình bày:* Mẹ anh là bà Đặng Thị L, sinh năm 1947 sinh ra được 03 người con gồm: Lê Anh T, Lê Thị N và Lê Thị Luy S. Lê Thị Luy S, sinh năm: 1982 là em gái út của gia đình anh; Lê Thị Luy S có quá trình sinh đẻ, phát triển về thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường, học đến lớp 12/12 thì nghỉ học do bị bệnh. Năm 2000 (18 tuổi) Luy S bắt đầu có biểu hiện rối loạn tâm thần: Đêm ít ngủ, nói nhảm, cười một mình, nói nhiều về chủ đề ma quỷ, chửi bới, gây gổ với hàng xóm; cho rằng mình có người theo dõi, làm hại nhập vào mình; nghe tiếng bên tai nói xấu mình; chị S hay la hét, đánh đuổi mẹ, đập phá đồ đạc, thỉnh thoảng bỏ nhà đi lang thang gia đình phải tìm về, vệ sinh cá nhân kém, có khi vài ngày không chịu tắm rửa, khả năng lao động giảm sút. Gia đình đã đưa chị S đi khám tại Bệnh viện Hữu nghị VN – CB ĐH điều trị nội trú 02 lần tại Khoa Tâm thần – Bệnh viện Trung ương H (năm 2004, 2007), về nhà nhận thuốc ngoại trú tại Trạm Y tế phường N nhưng uống không đều, bệnh ít thuyên giảm. Từ năm 2011 cho đến nay chị Lê Thị Luy S được nuôi dưỡng và chăm sóc tại Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh TTH theo Quyết định số 072/QĐ-LĐTBXH ngày 02/6/2011 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh TTH. Trong thời gian ở Trung tâm, chị S đêm ngủ tạm, hay nói nhảm, thỉnh thoảng lên cơn kích động, vệ sinh cá nhân tạm, làm được một số công việc đơn giản. Do đó, anh Lê Anh T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Luy S mất năng lực hành vi dân sự, mục đích để giải quyết các giao dịch dân sự liên quan đến quyền và nghĩa vụ của chị Lê Thị Luy S.

Tại kết luận Giám định Pháp y tâm thần số: 882/KLGD ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung. Kết luận chị Lê Thị Luy S khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó, ngày 06/11/2020 anh T có đơn trình bày xin thay đổi nội dung yêu cầu giải quyết việc dân sự: Yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Luy S có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án chỉ định chị Lê Thị N (là chị gái) làm người giám hộ cho chị Lê Thị Luy S.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị L, chị Lê Thị N trình bày:* Bà L, chị N đều nhất trí như nội dung mà anh Lê Anh T đã trình bày; bà Đặng Thị L nhất trí ủy quyền cho anh Lê Anh T đại diện cho bà thực hiện giải quyết việc dân sự tại Tòa án. Bà L và chị N nhất trí đề nghị Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Luy S có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án chỉ định chị Lê Thị N làm người giám hộ cho chị Lê Thị Luy S.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 366, Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định của Điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Quá trình làm đơn yêu cầu anh Trung yêu cầu Tòa án tuyên bố chị S mất năng lực hành vi dân sự nhưng do kết quả giám định kết luận chị S có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Do đó, anh T đã có đơn xin thay đổi yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố chị S là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi; bà L, chị N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng nhất trí với đơn xin thay đổi đề nghị của anh T. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được xem xét giải quyết. Từ những nhận xét nêu trên, xét thấy yêu cầu của anh T là có căn cứ:

Đề nghị áp dụng Điều 376, 377, 378 BLTTDS, Điều 23 BLDS để chấp nhận yêu cầu của anh T tuyên bố chị Lê Thị Luy S là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định Lê Thị N làm người giám hộ cho Lê Thị Luy S.

Lệ phí giải quyết việc dân sự anh Trung phải chịu theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện viện kiểm sát tại phiên họp Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Anh Lê Anh T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Luy S, sinh ngày: 06/9/1982 (là em gái của anh T), trú tại: Tổ 3 tổ dân phố 7, phường N, thành phố , tỉnh Quảng Bình (hiện đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh TTH) là người mất năng lực hành vi dân sự. Sau đó anh T có đơn xin thay đổi yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị Luy S là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó, quan hệ pháp luật của việc dân sự được xác định là “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” và Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu giải quyết: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất chị Lê Thị Luy S bị bệnh tâm thần đã lâu, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, sinh hoạt phải có người phục vụ, sống phụ thuộc vào Trung tâm bảo trợ xã hội.

Tại bản kết luận Giám định Pháp y tâm thần số: 882/KLGD ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung đã kết luận đối với chị Lê Thị Luy S tại thời điểm hiện tại:

a. Kết luận về y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót ổn định (F20.32).

b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Xét thấy: Yêu cầu của anh Lê Anh T về việc tuyên bố chị Lê Thị Luy S có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 23 Bộ luật Dân sự và các Điều 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Chị Lê Thị Luy S chưa có chồng và con; bố đã mất, mẹ đẻ chị là bà Đặng Thị L nay đã già yếu. Bà Đặng Thị L, anh Lê Anh T đều thống nhất đề nghị Tòa án chỉ định chị Lê Thị N (là chị gái chị Sa) làm người giám hộ cho chị Luy S. Chị Lê Thị N có đầy đủ điều kiện để làm người giám hộ theo Điều 49 của Bộ luật dân sự. Căn cứ Điều 53; khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự, chấp nhận chỉ định chị Lê Thị N là người giám hộ cho người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chị Lê Thị N có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58 của Bộ luật dân sự.

[3]. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh Lê Anh T phải chịu theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[4]. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm c khoản 2 Điều 39; Điều 149; 361; 370; 371; 372; 376; 377; 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 23; Điều 53; khoản 4 Điều 54; Điều 57; Điều 58 Bộ luật dân sự;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lê Anh T về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Tuyên bố: Chị Lê Thị Luy S, sinh năm: 1982; địa chỉ cư trú: Tổ 3 tổ dân phố 7, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình (hiện đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh TTH) là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định chị Lê Thị N, sinh năm: sinh năm: 1980; địa chỉ: Tổ dân phố 3 PX, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình là người giám hộ cho chị Lê Thị Luy S. Chị Lê Thị N có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58 của Bộ luật Dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu anh Lê Anh T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: AA/2017/0006618 ngày 14/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới. Anh Lê Anh T đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu (bao gồm cả kháng cáo thay những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã ủy quyền), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỢP

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh